

Số: *267* /BC-UBND

Tân Yên, ngày *26* tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 và Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh trong năm 2018**

### Phần thứ nhất

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018

### I. Tình hình triển khai

#### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ngay từ đầu năm, UBND huyện chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng tập trung rà soát, kiểm tra hiện trường các tuyến đường, lập danh mục kế hoạch cứng hóa năm 2018 gửi Sở Giao thông vận tải, UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

Sau khi có danh mục được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 24/4/2018. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành văn bản tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc cứng hóa đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện; UBND huyện ban hành 03 văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn lập kế hoạch chi tiết thực hiện đối với từng tuyến đường; phòng Kinh tế và Hạ tầng ban hành 04 văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật, phương pháp thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình.

Chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức tập huấn và trang bị mẫu biểu cho đối tượng trực tiếp làm công tác theo dõi, tổng hợp, điều tiết việc cấp phát xi măng, thanh toán kinh phí tại các xã, thị trấn. Hàng tháng tính và thông báo đến xã, thị trấn giá các loại vật liệu, trong đó có xi măng đến hiện trường xây lắp để thuận tiện cho việc áp dụng lập dự toán. Trước khi cấp phát xi măng tổ chức thi công các tuyến đường, phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức nghiệm thu các điều kiện chuẩn bị đối với từng tuyến gồm: Nền đường, tập kết vật liệu (đá, cát), địa điểm tập kết, lưu trữ xi măng, nguồn vốn đối ứng...đảm bảo các tuyến đường đi vào thi công đúng tiến độ, chất lượng.

Chỉ đạo các xã, thị trấn trước ngày 25 hàng tháng gửi đăng ký danh mục công trình cứng hóa của tháng tiếp theo về huyện và giao cho phòng Kinh tế và Hạ tầng tổng hợp, thẩm định, thông báo danh mục công trình đủ điều kiện cứng hóa, bên cạnh đó kịp thời bổ sung, điều chỉnh kế hoạch để các xã, thị trấn thực hiện.

Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng là đơn vị đầu mối, hàng tuần tổng hợp tiến độ tổ chức thực hiện, tình hình thanh quyết toán chi tiết đối với từng xã, từng tuyến đường; tổng hợp đăng ký danh mục cứng hóa tuần, tháng tiếp theo; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện đến Thường trực Huyện ủy, UBND huyện được biết, nắm tiến độ và kịp thời chỉ đạo, điều hành chung.

## **2. Công tác tuyên truyền, vận động**

- Công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 và Nghị quyết 06/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh được thực hiện bài bản bằng nhiều hình thức như: Tin, bài của đài truyền thanh huyện và hệ thống đài truyền thanh các xã, thị trấn; lồng ghép vào các cuộc họp thôn, khu phố; lồng ghép vào tuyên truyền xây dựng nông thôn mới đối với các xã về đích năm 2018 và kế hoạch năm 2019; các xã, thị trấn đều tổ chức thành lập BCD, tổ công tác tiến hành tuyên truyền vận động đến từng thôn, khu phố bằng các buổi sinh hoạt chuyên đề riêng về cứng hóa đường GTNT.

- Kết quả trên địa bàn 100% các tuyến đường cứng hóa đều được nhân dân ủng hộ cao, đóng góp kinh phí, ngày công, hiến đất, hiến tài sản trên đất phục vụ thi công, 100% các tuyến không phải bố trí kinh phí đền bù, GPMB, góp phần giảm kinh phí đầu tư xây dựng.

## **II. Kết quả thực hiện**

### **1. Việc tuân thủ quy mô, kết cấu kỹ thuật và các tuyến đường được hỗ trợ**

- Các tuyến đường được cứng hóa trên địa bàn huyện tuân thủ quy mô, kết cấu kỹ thuật theo Nghị quyết đề ra, cụ thể:

+ Đối với đường liên thôn: Mặt đường BTXM  $\geq 4\text{m}$ ; lề đường  $\geq 1\text{m}$ ; dày  $\geq 20\text{cm}$ , BTXM mặt đường đạt mức  $\geq 250\#$ .

+ Đối với đường trục thôn: Mặt đường BTXM  $\geq 3,5\text{m}$ ; lề đường  $\geq 0,5\text{m}$ ; dày  $\geq 20\text{cm}$ , BTXM mặt đường đạt mức  $\geq 250\#$ .

+ Đối với đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn: Mặt đường BTXM  $\geq 3,5\text{m}$ ; lề đường  $\geq 0,5\text{m}$ ; dày  $\geq 20\text{cm}$ , BTXM mặt đường đạt mức  $\geq 250\#$ .

- Các tuyến đường cứng hóa cơ bản đáp ứng quy mô yêu cầu và tinh thần của Nghị quyết HĐND tỉnh đề ra; một số tuyến thi công vượt quy mô (đặc biệt là các tuyến liên thôn) yêu cầu với mặt đường BTXM rộng từ 5-7m, dày 25cm tại các xã như Hợp Đức, Ngọc Thiện, Ngọc Châu, Cao Xá, Quang Tiến, Phúc Sơn...

### **2. Kết quả thực hiện cứng hóa đường**

Năm 2018, kế hoạch của UBND huyện cứng hóa 200km, tương đương với 45.500 tấn xi măng.

Kết quả, đến ngày 25/11/2018, đã cứng hóa ở 215 thôn, khu phố của 24 xã, thị trấn được **170 km** đạt **83%** kế hoạch về chiều dài; Khối lượng xi măng đã cấp **37.700 tấn** đạt **83%** kế hoạch năm.

Đến nay đã có 08 đơn vị hoàn thành và vượt kế hoạch cứng hóa cả năm 2018 gồm: Ngọc Lý đạt 222,9%; Ngọc Thiện đạt 104,9%; Phúc Sơn đạt 129,7%; Quang Tiến 143,5%; thị trấn Cao Thượng đạt 355,9%; Việt Ngọc đạt 190%; Liên Sơn: 100%; Tân Trung đạt 102,5%.

Có 9 đơn vị thực hiện đạt tiến độ trên 70% kế hoạch năm 2018 gồm: xã Nhã Nam đạt 98,1%; Ngọc Châu đạt 95,1%; Lam Cốt 85,3%, Liên Chung 96,8%; Cao Thượng 75,5%; Phúc Hòa đạt 96,2%; Việt Lập đạt 94,6%; TT. Nhã Nam đạt 76,5%

Có 03 đơn vị thực hiện đạt tiến độ trên 50% kế hoạch năm 2018 gồm: Đại Hóa đạt 50,3%, Lan Giới đạt 65,3%; Ngọc Vân đạt 62,3%.

Có 04 đơn vị đạt tiến độ thấp gồm: Quế Nham đạt 5%, Song Vân đạt 42,9%; Cao Xá đạt 38,5%; Hợp Đức đạt 42,8%

### **3. Về nguồn vốn và thanh toán**

Tổng số kinh phí Tỉnh cấp cho huyện 02 đợt là 26,4 tỷ đồng; huyện cấp cho các xã, thị trấn để thanh toán tiền xi măng và tiền vận chuyển bốc xếp là 25.540 triệu đồng, đạt 80,5% so với kinh phí tỉnh cấp (trong đó ngân sách tỉnh 21.258 triệu đồng, ngân sách huyện là 4.282 triệu đồng). Các xã, thị trấn đã hoàn thiện các thủ tục, thanh toán cho đơn vị nhà thầu cung cấp xi măng.

## **III. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm**

Có sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội từ huyện đến cơ sở đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên để họ thấy được lợi ích, thời cơ của việc làm đường BTXM phục vụ chính mình, đi lại thuận tiện, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội, thay đổi bộ mặt nông thôn nên được nhân dân đồng tình ủng hộ, đóng góp tiền của và hiến đất để làm đường BTXM.

### **2. Tồn tại**

- Về công tác lập kế hoạch: Một số xã lập kế hoạch còn chưa nắm được tình hình trong nhân dân nên xây dựng kế hoạch với khối lượng lớn, không sát với thực tế.

- Về công tác tổ chức thực hiện cứng hóa: UBND huyện đã tổ chức tập huấn và hướng dẫn cụ thể công tác lập kế hoạch, thi công, giao nhận xi măng, quyết toán, tuy nhiên việc tổ chức thực hiện tại các xã, thị trấn còn nhiều lúng túng, chưa tuân thủ theo quy trình, hướng dẫn.

- Việc lập dự toán, gửi danh mục đề nghị cấp phát xi măng còn chưa chủ động, chậm tiến độ so với quy định của UBND huyện (trước ngày 25 hàng tháng các xã gửi danh mục, dự toán về phòng KT&HT để thẩm định, lập kế hoạch cấp phát) nhưng các xã, thị trấn thực hiện không nghiêm phải đôn đốc nhiều lần.

- Về chất lượng công trình thi công: Có một số tuyến đường thi công chưa tuân thủ các quy định, biện pháp thi công dẫn đến chất lượng chưa cao, một số tuyến có hiện tượng nứt mặt đường; quy trình cắt khe co, khe giãn sau khi thi công còn chưa đúng kỹ thuật; một số các tuyến thi công xong nhưng chưa đắp lề đường.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1 Nguyên nhân chủ quan**

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở một số xã, thôn, khu phố còn chưa chủ động, tích cực từ khâu xây dựng kế hoạch cứng hóa

đến triển khai, tổ chức thực hiện. Việc kiểm tra, đôn đốc của cấp ủy, chính quyền một số xã chưa được thường xuyên.

- Công tác tuyên truyền vận động của các tổ chức chính trị xã hội ở một số cơ sở còn hạn chế, ngại tiếp xúc, va chạm.

### *3.2. Nguyên nhân khách quan*

- Do ảnh hưởng của thời tiết từ tháng 6 đến tháng 10 mưa nhiều, thời gian mưa kéo dài nên ảnh hưởng đến tiến độ và thời gian thi công.

- Do mật độ dân cư ở nhiều thôn không tập trung, một số tuyến đường trục thôn, liên thôn dài nên phải huy động mức đóng góp từ dân rất lớn.

- Đầu năm người dân thường tập trung vào lao động sản xuất và đi làm ăn xa nên khó gặp dân để vận động huy động đóng góp.

## **4. Phương hướng, giải pháp khắc phục trong thời gian tới**

*4.1. Đối với UBND các xã, thị trấn:* Xây dựng kế hoạch thực hiện từng tháng và giao nhiệm vụ cho từng thôn, xóm, khu phố. Phối hợp với UBMTTQ và các tổ chức chính trị xã hội tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất, đóng góp kinh phí. Tập trung chỉ đạo, thực hiện đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu trong từng tháng. Quá trình tổ chức thi công Chủ tịch UBND xã, thị trấn chỉ đạo các thôn, khu phố tuân thủ nghiêm quy định đảm bảo chất lượng công trình, quản lý chặt chẽ nguyên vật liệu, tuyệt đối không được để thất thoát, lãng phí. Thanh toán đầy đủ, kịp thời cho đơn vị cung cấp xi măng, tuyệt đối không được để chậm muộn.

*4.2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện:* Bố trí cán bộ thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện cấp phát xi măng tại các thôn, khu phố về mặt bằng thi công; kết quả huy động vốn; bãi tập kết xi măng. Tổng hợp danh sách các thôn, khu phố đủ điều kiện nhận xi măng chuyển cho đơn vị cung cấp xi măng, đôn đốc đơn vị cung cấp xi măng vận chuyển đến đúng thôn, đủ khối lượng, không để chậm muộn, không để thiếu xi măng; phối hợp với đơn vị cung cấp xi măng đối chiếu số liệu vào ngày 15 và 30 hằng tháng, lập danh sách đề nghị huyện hỗ trợ kinh phí để các xã, thị trấn thanh toán cho đơn vị cung cấp xi măng.

*4.3. Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện:* Thường xuyên phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu UBND huyện cấp kinh phí cho các xã, thị trấn; đôn đốc các xã, thị trấn nghiệm thu công trình hoàn thành; hướng dẫn, thẩm định quyết toán công trình đường BTXM theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND tỉnh.

*4.4. Đề nghị:* Các đồng chí Huyện ủy viên, Ủy viên BTV Huyện ủy; thành viên UBND huyện, thành viên Ban chỉ đạo được phân công phụ trách các xã, thị trấn căn cứ chỉ tiêu được giao tăng cường đi cơ sở để chỉ đạo, đôn đốc đơn vị phụ trách hoàn thành chỉ tiêu được giao.

*4.5. Chế độ thông tin, báo cáo:* Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tổng hợp kết quả cấp xi măng, tiến độ làm đường BTXM, tiến độ thanh toán báo cáo Thường trực Huyện ủy, UBND huyện, Bí thư, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trước 10 giờ thứ 5 hằng tuần để phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

**Phần thứ hai**  
**KHEN THƯỞNG NĂM 2018**

**1. Đối với tập thể**

- Phòng chuyên môn của huyện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện: Là đơn vị đầu mối, trực tiếp tham mưu cho UBND huyện quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết; theo dõi, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện tại các xã, thị trấn; tham mưu cho UBND huyện Kế hoạch tổ chức thực hiện năm, giai đoạn; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

- Tập thể các xã: Ngọc Thiện, An Dương, Nhã Nam, Tân Trung: Tập trung chỉ đạo Đảng ủy, UBND xã, các ngành đoàn thể, huy động mọi lực lượng, vận động nhân dân hiến đất, hiến tài sản trên đất, đóng góp kinh phí, ngày công thực hiện cứng hóa đường GTNT đạt kết quả cao.

- Tập thể các thôn gồm 08 thôn: Thôn Gạc, xã An Dương; thôn Đồng Thịnh, xã Nhã Nam; thôn Quang Châu, xã Ngọc Châu; thôn Cả, xã Ngọc Thiện; thôn Sậy, xã Tân Trung; thôn Đồng Cạn, xã Ngọc Vân; thôn Liên Bộ, xã Liên Chung; thôn Hòa Sơn, xã Cao Thượng.

*( Có biểu chi tiết kèm theo).*

**2. Đối với cá nhân**

Căn cứ Kết quả thực hiện tại các xã, thị trấn UBND huyện lựa chọn 03 cá nhân là Chủ tịch UBND các xã: Đ/c Lục Thế Đông- Chủ tịch UBND xã An Dương; Đ/c: Nguyễn Văn Thắng- Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện; Đ/c Nguyễn Văn Bích- Chủ tịch UBND xã Nhã Nam, đây là các xã có phong trào mạnh, bản thân các đ/c Chủ tịch có nhiều đóng góp cho phong trào trong công tác chỉ đạo, điều hành việc thực hiện cứng hóa tại địa phương thể hiện ở kết quả cứng hóa lớn, nổi bật; chất lượng các công trình cứng hóa đảm bảo, nhiều tuyến đường cứng hóa vượt quy mô đề ra .

*(có biểu chi tiết kèm theo).*

**Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh năm 2018 trên địa bàn huyện Tân Yên./.**

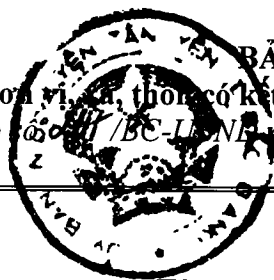
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Sở GTVT tỉnh Bắc Giang;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, CVKTTH.



**BẢNG TỔNG HỢP****Các đơn vị xã, thôn có kết quả cao năm 2018 đề nghị khen thưởng***(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LĐ-NĐ ngày 26 tháng 11 năm 2018 của UBND huyện Tân Yên)*

STT	Tên xã	Tổng khối lượng của xã (Km)	Khối lượng các thôn trong xã làm tốt (Km)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tập thể</b>			
1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Yên			
2	UBND xã Ngọc Thiện	21		
3	UBND xã An Dương	13,5		
4	UBND xã Nhã Nam	15		
5	UBND xã Tân Trung	11,5		
<b>II</b>	<b>Các thôn</b>			
1	Thôn Gạc, xã An Dương		3,5	
2	Thôn Đồng Thịnh, xã Nhã Nam		2,5	
3	Thôn Quang Châu, xã Ngọc Châu		2,4	
4	Thôn Cả, xã Ngọc Thiện		2	
5	Thôn Sậy, xã Tân Trung		1,9	
6	Thôn Đồng Cạn, xã Ngọc Vân		1,8	
7	Thôn Liên Bộ, xã Liên Chung		1,3	
8	Thôn Hòa Sơn, xã Cao Thượng		1,5	
<b>III</b>	<b>Cá nhân</b>			
1	Ông Lục Thế Đông - Chủ tịch UBND xã An Dương			
2	Ông Nguyễn Văn Thắng - Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện			
3	Ông Nguyễn Văn Bích - Chủ tịch UBND xã Nhã Nam			